

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày: 10-02-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Vương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thanh Vân;
2. Ông Nguyễn Văn Tư.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Bé Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Nhật Đức A, sinh ngày 02-5-2000, tại Long An; Nơi cư trú: Ấp B, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị Tuyết M; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28-6-2024 đến nay. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trình Hoàng Công T, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Ấp D, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An; (có mặt)

2. Bà Trần Thị N, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Ấp D, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An; (vắng mặt)

3. Ông Phan Phú Q, sinh năm 2005; Nơi cư trú: Ấp F, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An; (vắng mặt)

4. Ông [Phan Quang L](#), sinh năm 1997; Nơi cư trú: [Ấp V, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An](#); (vắng mặt)

5. Ông [Châu Thành Q1](#), sinh năm 1990; Nơi cư trú: [Khu phố L, phường T, thị xã T, tỉnh Tây Ninh](#); (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[Nguyễn Nhật Đức A](#) thường xuyên sinh sống và làm việc tại Campuchia, thuê phòng trọ tại [nhà nghỉ H1](#) thuộc Campuchia, cách [Cửa khẩu M3, huyện Đ, tỉnh Long An](#) khoảng 01 km.

Khoảng 09 giờ ngày 28-6-2024, khi ngồi uống cà phê, [Phan Phú Q](#) rủ [Phan Quang L](#) và [Châu Thành Q1](#) sử dụng trái phép chất ma túy. [L](#) và [Q1](#) đồng ý. Do [Q](#) quen biết với [Đức A](#) và biết [Đức A](#) bán trái phép chất ma túy, nên [Q](#) sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook của [Q](#) tên “[P](#)” nhắn tin (messenger) vào tài khoản “Đức Anh” của [Đức A](#) hỏi mua 01 gói ma túy dạng Katamine và 01 viên nén ma túy loại thuốc lắc. [Đức A](#) đồng ý. Do không có sẵn chất ma túy, [Đức A](#) gọi (qua ứng dụng [T1](#)) cho một người thanh niên tên [Sóc N1](#), không xác định được nhân thân, lai lịch, ở khu vực [S - Campuchia](#) để hỏi mua ma túy như đặc điểm mà [Q](#) muốn mua, mục đích mua để bán lại cho [Q](#) kiếm lời. [Đức A](#) mua chất ma túy từ Sóc Nhỏ giá 3.100.000 đồng rồi thỏa thuận bán cho Quý giá 3.500.000 đồng, địa điểm mua, bán là tại phòng số 23 [nhà nghỉ G](#) thuộc [ấp D, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An](#).

Sau khi [Đức A](#) mua được 01 gói nylon có rãnh khếp màu trắng hàn kín một đầu bên trong chứa 01 viên nén màu xanh là thuốc lắc và 01 gói nylon có rãnh khếp màu trắng bên trong chứa chất ma túy dạng Katamine, [Đức A](#) cất giấu số ma túy này vào bên trong bao thuốc lá điều nhãn hiệu Jet, giấu vào túi quần trước bên trái đang mặc trên người, đi xe ôm ra [Cửa khẩu M3](#), làm thủ tục xuất, nhập cảnh về Việt Nam. Trên đường đi, [Đức A](#) gọi điện thoại cho bạn tên [Trịnh Hoàng Công T](#) nhờ đến đón [Đức A](#) chở đến [nhà nghỉ G](#) để giải quyết công việc sau đó chở [Đức A](#) về nhà tại [ấp B, xã M](#). Tốt đồng ý. [Đức A](#) chuyển khoản cho [T](#) 50.000 đồng tiền xăng. Khoảng 13 giờ 30 phút, [T](#) điều khiển xe mô tô biển số 16K2-4012 chở [Đức A](#) đến [nhà nghỉ G](#). [T](#) dừng xe bên ngoài, [Đức A](#) đi bộ vào bên trong, vào phòng 23, đặt bao thuốc lá nhãn hiệu Jet bên trong chứa ma túy trên bàn cạnh bức tường phía bên phải theo hướng bên ngoài vào, thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra [Công an huyện Đ](#) vào kiểm tra, phát hiện bên trong có chất ma túy nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với [Đức A](#).

Lực lượng Cảnh sát điều tra tiến hành thu, niêm phong mẫu niêm mạc miệng, tóc của [Đức A](#), đồng thời thu giữ, niêm phong 01 gói nylon có rãnh khếp màu trắng bên trong chứa chất màu trắng nghi là chất ma túy (ký hiệu M1) và 01 gói nylon có rãnh khếp màu trắng hàn kín một đầu bên trong chứa 01 viên nén màu xanh nghi là chất ma túy (ký hiệu M2) gửi giám định.

- Kết luận giám định số 4023/KL-KTHS ngày 01-7-2024 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “Trên các bịch nylon ký hiệu M1 và M2 gửi giám định có dính tế bào người, của cùng một nam giới. Kiểu gen của nam giới này trùng với kiểu gen của [Nguyễn Nhật Đức A](#)”.

- Kết luận giám định số 4022/KL-KTHS ngày 01-7-2024 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

“Mẫu ký hiệu M1: Chất bột màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 2,2011 gam, loại Katemine.

Mẫu ký hiệu M2: 01 viên nén màu xanh được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,3906 gam, loại Methamphetamine và MDMA.

Kèm theo kết luận giám định: Không.

[H](#) lại mẫu vật gửi giám định: Mẫu vật sau giám định được niêm phong có khối lượng: Gói M1: 0,8129 gam. Gói M2: mẫu đã sử dụng hết cho công tác giám định.”

Theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02-02-2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự, theo đó tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA và Methamphetamine là 7,812%, tỷ lệ phần trăm về khối lượng của [K](#) là 11%. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của hai chất ma túy MDMA, Methamphetamine và [K](#) là 18,812%.

Qua điều tra xác định được ngoài lần mua bán trái phép chất ma túy cho [Q](#) vào ngày 28-6-2024, trong khoảng thời gian từ tháng 7-2023 đến trước ngày 28-6-2024, [Đức A](#) còn bán trái phép chất ma túy cho [Tốt](#) 03 lần, trong đó 02 lần mua bán thực hiện tại khu vực [S - Campuchia](#), 01 lần tại khu vực [ấp D, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An](#), giá tiền 200.000 đồng/lần, thu lợi tổng cộng 600.000 đồng, số tiền này [Đức A](#) đã tiêu xài cá nhân hết.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

+ Thu giữ của [Đức A](#): 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone, chứa sim [M1](#) (mạng viễn thông Campuchia); 01 đồng hồ đeo tay ghi nhãn hiệu Rolex, 130.000 đồng, căn cước công dân mang tên [Nguyễn Nhật Đức A](#).

+ Thu giữ của [T](#): 01 xe mô tô biển số 16K2-4012, 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu vàng, sim điện thoại số 0365.402.267 và 01 căn cước công dân tên [Trình Hoàng Công T](#).

Các tài sản trên không liên quan đến việc thực hiện tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện Đ](#) đã trả lại cho chủ sở hữu xong.

+ Thu giữ của [Đức A](#): 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, sim điện thoại số 0913.780.802 và 01 sim Metphone (mạng viễn thông Campuchia), là phương tiện [Đức A](#) sử dụng để liên lạc với [Sóc N1](#) và [Q](#) để mua bán trái phép chất ma túy; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet; mẫu vật sau giám định được niêm phong khối lượng: Gói M1 0,8129 gam có liên quan đến tội phạm; Viện Kiểm sát nhân dân huyện

Đã ra quyết định chuyển các vật chứng nêu trên đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ quản lý để đảm bảo việc xét xử và thi hành án.

Cáo trạng số 74/CT-VKSDH ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An truy tố bị cáo [Nguyễn Nhật Đức A](#) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b, g khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo [Nguyễn Nhật Đức A](#) thừa nhận đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị bắt quả tang như nội dung Cáo trạng đã truy tố; Ngoài lần mua bán trái phép chất ma túy cho [Q](#) vào ngày 28-6-2024, trong khoảng thời gian từ tháng 7-2023 đến trước ngày 28-6-2024, [Đức A](#) còn bán trái phép chất ma túy cho [Tốt 03](#) lần, trong đó 02 lần mua bán thực hiện tại khu vực [S - Campuchia](#), 01 lần tại khu vực [ấp D, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An](#), giá tiền 200.000 đồng/lần, thu lợi tổng cộng 600.000 đồng, số tiền này [Đức A](#) đã tiêu xài cá nhân hết. Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình; Bị cáo đồng ý nộp lại số tiền 600.000 đồng thu lợi từ việc bán ma túy cho [T](#).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông [Trịnh Hoàng Công T](#) trình bày: Khoảng 13 giờ 00 ngày 28-6-2024, [Đức A](#) gọi điện thoại nhờ ông đến Cửa khẩu [Mỹ Quý T2](#) chở [Đức A](#) đến [nhà nghỉ G](#) rồi chở về nhà, ông có nói xe hết xăng, [Đức A](#) nói đi cho tiền đồ xăng, ông gửi số tài khoản, [Đức A](#) chuyển khoản cho ông 50.000 đồng. Ông điều khiển xe một tô biển số 16K2-4012 đến Cửa khẩu, gặp [Đức A](#) chở về [nhà nghỉ G](#), khoảng 14 giờ thì đến nơi, ông ở ngoài, [Đức A](#) vào trong. Ngay sau đó Công an bắt giữ [Đức A](#) và ông cùng một số người tại nhà nghỉ, ông mới biết [Đức A](#) mua bán trái phép ma túy; ông hoàn toàn không biết việc [Đức A](#) mua bán ma túy ngày 28-6-2024 vì [Đức A](#) không có nói gì. Trước đây khoảng 01 năm, ông có 03 lần mua ma túy của [Đức A](#), mỗi lần khoảng 200.000 đồng, địa điểm giao nhận tại nhà trọ của [Đức A](#) và ở Campuchia.

- Lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông [Phan Phú Q](#) trình bày thống nhất nội dung liên lạc với [Đức A](#) để mua ma túy như Cáo trạng đã nêu. Khoảng 13 giờ 00 cùng ngày, ông cùng [L](#) và [Q1](#) đến [nhà nghỉ G](#) thuê phòng 23 và liên lạc với [Đức A](#) qua [M2](#) để yêu cầu giao ma túy, [Đức A](#) nói đang phân chia ma túy, khi nào xong sẽ đến giao, ma túy được phân thành 2 bịch nylon, bịch chứa thuốc lắc viên màu xanh, bịch chứa Katamine (Khây). Khoảng 14 giờ cùng ngày, [Đức A](#) đến mở cửa phòng số 23 và đặt bao thuốc lá hiệu Jet trên cái bàn cạnh bức tường phía bên phải từ ngoài phòng vào, ông và [Đức A](#) chưa trao đổi gì thì Công an đến kiểm tra và bắt quả tang. Ông mua ma túy mục đích sử dụng, chưa nhận được ma túy, chưa trả tiền thì bị Công an bắt quả tang.

- Lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông [Phan Quang L](#) và ông [Châu Thành Q1](#) thống nhất nội dung ông [Phan Phú Q](#) trình bày.

- Lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà [Trần Thị N](#) trình bày: Bà là chủ [nhà nghỉ G](#). Khoảng 13 giờ 00 ngày 28-6-2024, bà đang ở [nhà nghỉ G](#), thì có

03 thanh niên thuê phòng số 23 để nghỉ ngơi, bà đồng ý. Khoảng 14 giờ 00 cùng ngày, có 02 thanh niên chở nhau bằng xe mô tô biển số 16K2-4012 đến đậu trước cổng, 01 thanh niên vào hướng phòng số 23, sau đó, bà nghe tiếng động tại phòng số 23, nên bà đến và chứng kiến lực lượng Công an bắt giữ các đối tượng liên quan đến ma túy. Qua kiểm tra phòng, phát hiện trên bàn cạnh bức tường phía phải từ ngoài vào có 01 bọc nylon trong suốt hàn kín một đầu một đầu có rãnh khếp chứa viên nén màu xanh và 01 bao thuốc lá hiệu Jet bên trong có 01 bọc nylon hàn kín một đầu, một đầu có rãnh khếp chứa chất bột màu trắng, thu giữ trước cổng nhà nghỉ xe mô tô 16K2-4012. Bà không biết việc những người thuê phòng số 23 tàng trữ ma túy, những người này thuê phòng như khách bình thường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo [Nguyễn Nhật Đức A](#) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 32, Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo [Nguyễn Nhật Đức A](#) từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù;

Do bị cáo [Đức A](#) không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về các biện pháp tư pháp, căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị xem xét: Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh cùng sim điện thoại số 0913.780.802 và 01 sim Metphone (mạng viễn thông Campuchia), là phương tiện [Đức A](#) sử dụng để liên lạc với [Sóc N1](#) và [Q](#) để mua bán trái phép chất ma túy; Tịch thu tiêu hủy: 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet (không có giá trị sử dụng) và mẫu vật sau giám định được niêm phong khối lượng: Gói M1 0,8129 gam, là ma túy. Vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự đang quản lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Quyết định phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can và Cáo trạng truy tố bị cáo của Viện kiểm sát đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28 tháng 6 năm 2024, [Nguyễn Nhật Đức A](#) mua 2,2011 gam chất ma túy loại Katemine và 0,3906 gam chất ma túy loại Methamphetamine và MDMA, của một người tên [Sóc N1](#) tại khu vực Shang II - Campuchia với giá 3.100.000 đồng, cất giấu bên trong bao thuốc lá hiệu Jet, sau đó làm thủ tục xuất, nhập cảnh về Việt Nam thông qua Cửa khẩu [Mỹ Quý T2](#), mang chất ma túy nêu trên đến phòng số 23 tại [nhà nghỉ G tại ấp D, xã M, huyện Đ, tỉnh](#)

[Long An](#), với mục đích bán lại cho [Phan Phú Q](#) với giá 3.5000.000 đồng để kiếm lời, chưa thực hiện việc giao ma túy thì bị lực lượng [Công an huyện Đ](#), tỉnh Long An bắt quả tang.

Trước đó vào khoảng tháng 7/2023 đến trước ngày 28-6-2024, [Nguyễn Nhật Đức A](#) đã bán trái phép chất ma túy cho [Trình Hoàng Công T](#) 03 lần, thu lợi được 600.000 đồng.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo [Đức A](#) khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp khách quan với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập lúc 14 giờ 00 phút ngày 28-6-2024, Kết luận giám định số 4023/KL-KTHS và Kết luận giám định số 4022/KL-KTHS cùng ngày 01-7-2024 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

[4] Bị cáo [Đức A](#) đủ lý trí và năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp nhằm mục đích vụ lợi.

[5] Đã đủ căn cứ kết luận: Hành vi của bị cáo [Đức A](#) phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, g khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[6] Cáo trạng số 74/CT-VKSĐH ngày 27 tháng 11 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An truy tố bị cáo [Đức A](#) với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[7] Hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” của bị cáo [Đức A](#) là nguy hiểm cho xã hội; Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gián tiếp gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm; Không những thế, hành vi của bị cáo còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây phẫn nộ, bất bình trong quần chúng nhân dân; Hành vi của bị cáo [Đức A](#) là rất nghiêm trọng, cần được xử lý nghiêm, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[8] Do bị cáo [Đức A](#) không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[9] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[10] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo [Đức A](#) thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo [Đức A](#) là có căn cứ pháp luật.

[12] Đối với ông [Phan Phú Q](#), có hành vi liên hệ mua ma túy của bị cáo [Đức A](#) để sử dụng này 28-6-2024, tuy nhiên, khi bị cáo [Đức A](#) đến chưa giao nhận ma túy

xong thì bị bắt quả tang; Vì vậy, chưa đủ căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự của ông [Q](#); Tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với ông [Q](#) kết quả âm tính nên không đề cập.

[13] Đối với ông [Phan Quang L](#) và [Châu Thành Q1](#) là người có mặt tại phòng số 23 [nhà nghỉ G](#) vào ngày 28-6-2024, những người này biết việc ông [Q](#) liên hệ mua ma túy của bị cáo [Đức A](#), nhưng không tham gia vào việc này, chỉ chờ cùng sử dụng ma túy, tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với những người này kết quả âm tính nên không đề cập.

[14] Đối với ông [Trình Hoàng Công T](#): Đã có hành vi điều khiển xe mô tô 16K2-4012 chở bị cáo [Đức A](#) từ [Cửa khẩu M3](#) đến [nhà nghỉ G](#) vào ngày 28-6-2024; Tuy nhiên, về ý thức, ông [T](#) không biết mục đích của bị cáo [Đức A](#) đến nhà nghỉ trên để bán trái phép chất ma túy cho người khác, tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với ông [T](#) kết quả âm tính nên không đề cập.

[15] Đối với người tên [Sóc N1](#) mà bị cáo [Đức A](#) khai ra đã bán ma túy cho bị cáo [Đức A](#), không rõ nhân thân, lai lịch, ngoài lời khai của bị cáo [Đức A](#) không có tài liệu, chứng cứ khác để xác định, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh, làm việc và xử lý trách nhiệm liên quan nên không đề cập; Nhằm tránh bỏ lọt tội phạm không được xử lý, kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện Đ](#) tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[16] Đối với bà [Trần Thị N](#) là chủ [nhà nghỉ G](#), cho [Phan Phú Q](#), [Phan Quang L](#) và [Châu Thành Q1](#) thuê phòng số 23, nhưng bà [N](#) không biết việc [Q](#) thỏa thuận với bị cáo [Đức A](#) chọn nơi này thực hiện hành vi mua bán ma túy nên không đề cập.

[117] Về các biện pháp tư pháp, căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và các Điều 46, 47 và 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xét thấy:

Đối với các đồ vật tài liệu là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone, chứa sim [M1](#) (mạng viễn thông Campuchia), 01 đồng hồ đeo tay ghi nhãn hiệu Rolex, 130.000 đồng, căn cước công dân mang tên [Nguyễn Nhật Đức A](#) (thu giữ của [Đức A](#)), 01 xe mô tô biển số 16K2-4012, 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu vàng, sim điện thoại số 0365.402.267 và 01 căn cước công dân tên [Trình Hoàng Công T](#) (thu giữ của [Công T](#)), không liên quan đến việc thực hiện tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện Đ](#) đã trả lại cho chủ sở hữu xong theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 583/QĐ-ĐCSHS-KT-MT ngày 14-11-2024 và Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 18-11-2024 là phù hợp nên không tiếp tục đề cập.

Đối với các vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự đang quản lý: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh cùng sim điện thoại số 0913.780.802 và 01 sim Metphone (mạng viễn thông Campuchia), là phương tiện [Đức A](#) sử dụng để liên lạc với [Sóc N1](#) và [Q](#) để mua bán trái phép chất ma túy, tịch thu sung ngân sách nhà nước là phù hợp; 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet (không có giá trị sử dụng) và mẫu vật sau giám định được niêm phong khối lượng: Gói M1 0,8129 gam, là ma túy, tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[18] Tại phiên tòa, bị cáo [Đức A](#) đồng ý nộp lại số tiền 600.000 đồng thu lợi bất chính từ bán trái phép chất ma túy cho [T](#), đây là sự tự nguyện của bị cáo, nên ghi nhận để buộc bị cáo nộp sung vào công quỹ nhà nước là phù hợp.

[19] Về án phí: Bị cáo [Đức A](#) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo [Nguyễn Nhật Đức A](#) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 32, Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự, các Điều 299, 326 và 329 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, xử phạt bị cáo [Nguyễn Nhật Đức A](#) 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo [Đức A](#) bị tạm giữ, tạm giam (ngày 28-6-2024).

- Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo [Nguyễn Nhật Đức A](#) 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 10-02-2025), để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

- Về các biện pháp tư pháp, áp dụng các Điều 46, 47 và 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh, sim điện thoại số 0913.780.802 và 01 sim Metphone (mạng viễn thông Campuchia) là phương tiện thực hiện tội phạm;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Jet (không có giá trị sử dụng) và mẫu vật sau giám định được niêm phong khối lượng: Gói M1 0,8129 gam, là ma túy.

Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Long An đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 56/QĐ-VKSĐH ngày 27-11-2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02-12-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Long An.

+ Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo [Nguyễn Nhật Đức A](#): Buộc bị cáo [Nguyễn Nhật Đức A](#) nộp 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) tiền thu lợi từ hành vi phạm tội, sung vào ngân sách Nhà nước.

- Về án phí: Áp dụng các Điều 135 và 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo [Nguyễn Nhật Đức A](#) nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (ngày

10-02-2025); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo; Liên quan;
- UBND xã M;
- Hồ sơ THA.HS (07);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu: Hồ sơ, án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hùng Vương